

Kính gửi:

Công Ty TNHH Thương Mại Kỹ Thuật Dịch Vụ Việt Khoa

Công Ty Cổ Phần Đầu Tư RES

Công Ty TNHH MTV Vạn Thanh Phát

Công ty TNHH Thiên Minh Bách

Công Ty TNHH TM & DV Thiên Thiên Phú

Công Ty TNHH Thương Mại & Dịch Vụ Kỹ Thuật Lộc Thắng

Công ty thủy điện Đồng Nai 5-TKV có nhu cầu mua sắm Cung cấp công cụ dụng cụ phục vụ nhu cầu sửa chữa, bảo dưỡng Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5 và Trang thiết bị phục vụ nhu cầu đời sống sinh hoạt nhà đi ca.

Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV kính mời các nhà cung cấp tham gia chào giá gói cung cấp: Cung cấp công cụ dụng cụ phục vụ nhu cầu sửa chữa, bảo dưỡng Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5 và Trang thiết bị phục vụ nhu cầu đời sống sinh hoạt nhà đi ca với nội dung như sau:

I. Yêu cầu về hàng hóa

1. Thông tin về hàng hóa cần mua:

- Tên đơn hàng: Cung cấp công cụ dụng cụ phục vụ nhu cầu sửa chữa, bảo dưỡng Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5 và Trang thiết bị phục vụ nhu cầu đời sống sinh hoạt nhà đi ca.

- Số hiệu Đơn hàng: ĐN5-T12-2025-VT.01

- Chi tiết Đơn hàng: Chi tiết như phụ lục đơn hàng kèm theo.

Hàng hóa do Nhà cung cấp (NCC) chào giá phải đáp ứng được các yêu cầu cơ bản như sau:

a. Phạm vi cung cấp:

- Tên hàng hóa: Theo danh mục nêu tại Cột 2 - Phụ lục 1 kèm theo;

- Số lượng cung cấp: Theo yêu cầu nêu tại Cột 5 - Phụ lục 1 kèm theo.

b. Yêu cầu về quy cách, đặc tính kỹ thuật của hàng hóa:

Hàng hóa cung cấp phải là hàng hóa mới, chưa qua sử dụng và đáp ứng các yêu cầu về quy cách, đặc tính kỹ thuật nêu tại Cột 3 - Phụ lục 1 kèm theo.

c. Yêu cầu về nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa:

- Hàng hóa cung cấp phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, hợp pháp, **Hàng hóa chào sản xuất từ năm 2024 trở lại đây**. Trong bản chào giá, NCC phải điền rõ nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa vào Cột 4 trong Biểu mẫu số 2: Bản chào giá - Phụ lục 2;

- Nhà cung cấp phải cam kết cung cấp chứng nhận nguồn gốc xuất xứ hàng hóa (CO), chứng nhận chất lượng hàng hóa (CQ) bản sao có chứng thực và bản dịch tiếng việt có xác nhận của đơn vị có chức năng dịch thuật, tờ khai hải quan,

catalogue (tiếng anh hoặc tiếng việt), hướng dẫn sử dụng (tiếng anh hoặc tiếng việt), các cam kết của nhà sản xuất (bản tiếng việt và tiếng anh) bản vẽ lắp đặt (nếu có), các tài liệu khác liên quan,

- **Trường hợp CO, CQ cung cấp cho nhà nhập khẩu không phải là nhà cung cấp thì Nhà cung cấp phải cung cấp CO, CQ (bản sao có chứng thực theo quy định) và bản dịch tiếng Việt có xác nhận của đơn vị có chức năng dịch thuật kèm theo các tài liệu bao gồm: Hợp đồng mua bán, hóa đơn (các tài liệu phải kết nối bắc cầu từ nhà nhập khẩu đến nhà cung cấp cho gói cung cấp này) để chứng minh nguồn gốc hàng hóa có xuất xứ rõ ràng.**

2. Nội dung Hồ sơ chào giá (HSCG):

Nhà cung cấp tham gia chào giá phải chuẩn bị 01 bộ HSCG bao gồm các tài liệu đáp ứng các nội dung sau:

a. Yêu cầu về tư cách, kinh nghiệm và năng lực của NCC:

- Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của NCC: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy phép kinh doanh đối với mặt hàng kinh doanh có điều kiện (nếu có), thông tin giới thiệu về NCC,... hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương. Các giấy tờ được sao y có chứng thực.

- Bên mời chào giá chấp nhận NCC độc lập hoặc NCC liên danh miễn là đảm bảo các yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm và các điều kiện mời chào giá của Bên mời chào giá.

b. Các yêu cầu về thương mại:

- Thời gian giao hàng: Chi tiết theo yêu cầu nêu tại Cột 6 - Phụ lục 1 kèm theo;

- Địa điểm giao hàng: Kho vật tư của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 - TKV (Địa chỉ: xã Bảo Lâm 5, tỉnh Lâm Đồng).

- Thời gian bảo hành của hàng hoá (Nếu có): Chi tiết theo yêu cầu nêu tại Cột 7 - Phụ lục 1 kèm theo;

- Đơn giá chào: Đơn giá chào là tổng đơn giá của hàng hóa đã bao gồm chi phí vận chuyển, dỡ xếp hàng tại Kho vật tư của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 - TKV và tất cả các loại thuế, phí, lệ phí.

- Điều kiện thanh toán:

+ Đồng tiền thanh toán: Thanh toán bằng đồng Việt Nam.

+ Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản.

+ Thời gian thanh toán: Thanh toán 90% giá trị nghiệm thu, có đầy đủ hồ sơ, chứng từ thanh toán hợp lệ. Thanh toán 10% giữ lại bảo hành sau khi hết thời hạn bảo hành hoặc có bảo đảm bảo lãnh bảo hành.

+ Thời hạn thanh toán: Thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ chứng từ, hồ sơ thanh toán hợp lệ.

+ Chứng từ thanh toán: Hóa đơn tài chính hợp lệ; Biên bản nghiệm thu bàn giao hàng hóa; các tài liệu chứng minh hoặc cam kết về chất lượng, nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa.

c. Hàng hóa

Hàng hóa được chào phải thể hiện rõ nhà sản xuất, xuất xứ và nguồn gốc hợp pháp.

d. Phương thức chào giá:

NCC chào giá cho toàn bộ danh mục hàng hóa theo phụ lục.

II. Hình thức tham gia và thời gian chào giá

1. Hình thức chào giá:

NCC phải chuẩn bị Bản chào giá (*NCC phải điền đầy đủ các thông tin theo mẫu tại Biểu mẫu số 1: Bản chào giá - Phụ lục 2 kèm theo*) có hiệu lực tối thiểu là **60 ngày** kể từ ngày hết hạn nộp Hồ sơ chào giá được nêu trong Khoản 2 - Mục II. Hình thức tham gia và thời gian chào giá của Thư mời chào giá này.

Bản chào giá và Biểu giá chào hàng phải do đại diện hợp pháp của NCC ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay phải thì người ký phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của NCC kèm theo giấy uỷ quyền, quyết định giao nhiệm vụ hoặc văn bản tương đương.

HSCG phải được gửi trong phong bì dán kín, có niêm phong và gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về địa chỉ sau: Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV (Địa chỉ số 10, đường Hoàng Văn Thụ, phường 1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng).

2. Thời gian nhận HSCG:

HSCG phải được gửi đến trụ sở Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV (Địa chỉ số 10, đường Hoàng Văn Thụ, phường 1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng) không chậm hơn 14 giờ 30 phút, ngày 10 tháng 12 năm 2025.

Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV sẽ không tiếp nhận và không xem xét đối với các hồ sơ nộp sau thời điểm 14 giờ 30 phút, ngày 10 tháng 12 năm 2025 (ngoại trừ trường hợp thời gian nhận HSCG đã được gia hạn theo quy định).

3. Mở HSCG:

- Các HSCG sẽ được mở đồng thời một cách công khai tại Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV (Địa chỉ số 10, đường Hoàng Văn Thụ, phường 1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng) trong vòng 01 giờ sau thời điểm đóng gói cung cấp.

- Bên mời chào giá mời các NCC đã nộp HSCG chứng kiến và xác nhận việc mở các HSCG, tuy nhiên trong mọi trường hợp việc mở HSCG vẫn được tiến hành vào thời gian đã được quy định trong Thư mời chào giá mà không phụ thuộc vào việc có mặt hay không của các NCC này.

- Các thông tin về nội dung chủ yếu của HSCG của các NCC bao gồm tối thiểu các nội dung: tên NCC, giá chào, thời gian có hiệu lực của HSCG ... sẽ được lập thành một biên bản chung để làm cơ sở đánh giá lựa chọn NCC.

III. Đánh giá, lựa chọn NCC:

Bên mời chào giá sẽ tiến hành đánh giá các HSCG của các NCC theo trình tự như sau:

- Bước 1: Đánh giá tính hợp lệ, sự đáp ứng của các Bản chào giá;
- Bước 2: Đánh giá về mặt kỹ thuật đối với hàng hóa cung cấp;
- Bước 3: So sánh đơn giá chào của các NCC để xác định đơn giá chào thấp nhất và NCC được lựa chọn để cung cấp hàng hóa. Trong đó, NCC được lựa chọn cung cấp hàng hóa phải đáp ứng được tất cả các yêu cầu sau:

+ Có HSCG hợp lệ, đáp ứng các yêu cầu theo quy định của Thư mời chào giá này;

+ Hàng hóa do NCC đề xuất phải đáp ứng yêu cầu về quy cách, đặc tính kỹ

thuật nêu trong Thư mời chào giá này;

+ Tổng giá hàng hóa do NCC đề xuất là giá chào thấp nhất và không vượt hoặc bằng giá dự toán đã được phê duyệt.

Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV trân trọng kính mời các nhà cung cấp tham gia chào giá cho đơn hàng trên.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các nhà cung cấp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang Website TKV (để đăng tải);
- Trang Website ĐLTKV (để đăng tải);
- Lưu Văn thư, KHVTĐT (D 02).

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Tuấn

PHỤ LỤC 1: PHẠM VI CUNG CẤP

TT	Tên vật tư hàng hóa	Quy cách, thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Thời gian bảo hành
I	Công cụ dụng cụ phục vụ nhu cầu sửa chữa, bảo dưỡng					
1	Dây cáp vải, bản dệt, chịu tải 5 tấn, dài 6m	Tên sản phẩm: Cáp vải cầu hàng 2 đầu mắt 5 tấn (Webbing sling) - Chất liệu: 100% Polyeter cường lực siêu bền - Tải trọng làm việc: 5 tấn - Bản rộng: H:125mm - Kiểu loại: dạng vòng tròn (endless) hoặc hai đầu mắt (eye to eye) - Chiều dài làm việc L=6m - Màu sắc: đỏ - Hệ số an toàn 5:1 6:1 7:1 - Tiêu chuẩn: EN-1492-2 : 2000	Sợi	2	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
2	Dây cáp vải, bản dệt, chịu tải 2 tấn, dài 4m	Tên sản phẩm: Cáp vải cầu hàng 2 tấn 2 đầu mắt (webbing sling)- Chất liệu: 100% Polyeter cường lực siêu bền- Tải trọng làm việc: 2 tấn- Bản rộng: H:50mm- Kiểu loại: dạng vòng tròn (endless) hoặc hai đầu mắt (eye to eye)- Chiều dài làm việc L=4m- Màu sắc: Xanh lá- Hệ số an toàn: 5:1 6:1 7:1- Tiêu chuẩn: EN-1492-1 : 2000	Sợi	2	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
3	Mã ní omega thép trắng không rỉ 5T	Crosby G-209 (mạ kẽm thường) / S-209 (nhiệt luyện, chịu tải cao) -Kiểu dáng: Mã ní Omega (mã ní tròn hình móng ngựa) -Chốt: Chốt vặn ren có chốt an toàn -Tải trọng làm việc (WLL): 5 tấn -Chất liệu: Thép carbon hoặc hợp kim nhiệt luyện -Bề mặt: Mạ kẽm nhúng nóng (hot dip galvanized) – chống gỉ sét tối đa	Cái	6	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
4	Dây đai an toàn thợ điện	D07 -08 Dây đai lưng: Rộng 4,5cm. dài 125cm , Dây treo vật liệu 100% Polyester, Rộng 14mm , Dài 1600mm- Khóa bằng thép không gỉ (Hoặc tương đương).	Sợi	3	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
5	Súng bắn nhiệt độ hồng ngoại	GM700 Phạm vi nhiệt độ: -50 ~ 700°C (-58~1292°F)- Độ chính xác: ± 1.5% hoặc ± 1.5 °C- Độ lặp lại: ± 1% hoặc ± 1 °C- Tỷ lệ đo khoảng cách tại chỗ: 12: 1 (Hoặc tương đương).	Cái	1	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	12 tháng
6	Camera nhiệt	Bosch GTC 450-13 ,Phạm vi đo: -20 °C đến +450 °C Độ chính xác: ± 2 °C	Cái	1	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	12 tháng, Cung cấp CO/CQ kèm theo khi giao hàng

TT	Tên vật tư hàng hóa	Quy cách, thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Thời gian bảo hành
		'- Độ phân giải: 0,1°C Số kênh: 49.152 - Dạng cảm biến: IR 256 điểm ảnh x 192 điểm ảnh Số điểm laser: 49.152 Chiều dài cảm biến: 256 điểm ảnh x 192 điểm ảnh Nguồn cấp: 4 x 1,5 V LR6 (AA) 4 giờ, 1 x GBA 12V 8 giờ (Hoặc tương đương).				
7	Súng xịt khí nén Top Top, đầu dài	- TOP DG-10 - Dạng súng Súng xịt hơi (đầu dài)	Cái	2	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
8	Lò xo lò uốn ống D16 Việt Nam	- Loại: Lò xo uốn ống - Mã sản phẩm: FLXUO16M/M2 - Đường kính: Ø16 (mm) - Chất liệu: Thép không rỉ	Cái	2	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
9	Lò xo lò uốn ống D20 Việt Nam	- Loại: Lò xo uốn ống- Mã sản phẩm: FLXUO20L/L2- Đường kính: Ø20 (mm)- Chất liệu: Thép không rỉ	Cái	1	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
10	Bộ lục giác 9 cây	Stanley 92-625 Stanley (lục giác đầu hoa thị- Chất liệu: Được làm từ thép hợp kim crôm vanadi - Quy cách: 9 chi tiết T10/T15/T20/T25/T27/T30/T40/T45/T50 (Hoặc tương đương).	Bộ	1	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
11	Bộ lục giác 9 cây	- Stanley 69-256 Stanley (lục giác đầu bi) - Kích thước 1.5 / 2 / 2.5 / 3 / 4 / 5 / 6 / 8 / 10 mm (Hoặc tương đương).	Bộ	1	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
12	Thước dây 5m cuộn thước thép	Stanley - Vành đai 3 clip móc rivet, làm giảm nguy cơ vỡ - 40% - Cấp chính xác Class II - Chiều dài 5m - Lưỡi chiều rộng 19mm	Cái	3	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
13	Thước dây 10m lá cuộn	Stanley - Chiều dài 10m - Bề rộng lá thước 25mm	Cái	3	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
14	Bộ tuýp chữ T	8-14mm (7 chiếc) chữ T	Bộ	1	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
15	Lưỡi cưa sắt	2 mặt màu đen 30cm	Cái	5	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
16	Máy mài 100mm	Công suất (W) 840- Makita 9556HB Nguồn điện: 220V/50Hz- Đường kính đĩa (mm) 100- Tốc độ không tải (vòng/phút) 11000- Kích thước (mm) 271 x 118 x 97- Trọng lượng (kg) 1.8	Cái	1	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	12 tháng

TT	Tên vật tư hàng hóa	Quy cách, thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Thời gian bảo hành
17	Đá cắt phi 100mm	phi 100mm	Viên	30	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
18	Đá cắt	phi 180mm	Viên	30	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
19	Đá cắt	phi 300mm	Viên	10	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
20	Dây hàn điện	dùng cho máy hàn que 32mm	Mét	30	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
21	Bộ vít cách điện	13 món Tolsen 38016	Bộ	2	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
22	Tuavit dẹp đầu nhỏ	Tua vít dẹp cao cấp Crossman 45-415 (4x150mm) Chiều dài phần mũi: 150mm Chiều ngang phần đầu dẹp: 4.0mm Hãng sản xuất: Crossman (Hoặc tương đương).	Cái	3	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
23	Tuavit bake đầu nhỏ	Crossman phi 4 dài 150mm Loại tua vít 4 cạnh (bake) Kích thước(đầu vít x chiều dài thân vít) 4x200mm(Hoặc tương đương).	Cái	3	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
24	Kéo cắt tia cây cảnh	Goodman - Chất liệu: Thép carbon cao cấp (Hoặc tương đương).	Cái	3	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
25	Kéo tia hàng rào Gardena	Gardena Kiểu cắt: hai tay Lưỡi cắt phủ chống dính Mã vạch: 4078500049115 Trọng lượng: 630g (Hoặc tương đương).	Cái	2	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
26	Kìm điện	BOSCH 1600A01TH7 Loại kìm: kìm điện Màu: xanh Cán được bọc nhựa, dùng để cắt, giữ, kẹp vật dụng Size: 160mm (Hoặc tương đương).	Cái	3	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
27	Kìm cắt	BOSCH : 1600A01TH9 Kìm cắt dây điện cán xanh size 160mm (Hoặc tương đương).	Cái	3	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
28	Thang nhôm đơn cao 4m	KN-R44Chiều cao tối đa 4,4 mChiều dài rút gọn 93 cmĐường	Cái	1	20 ngày kể từ ngày hợp	

TT	Tên vật tư hàng hóa	Quy cách, thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Thời gian bảo hành
		kính ống nhỏ nhất : 28 cmChiều dài ống : 48 cmKhoảng cách ống : 30 cmĐộ dày ống : 1,3mm - 1,5 mmTrọng lượng 13,5 kgSố bậc : 15 bậcChất liệu : Chân cao su chống trượt			đồng có hiệu lực	
29	Mỏ hàn cầm tay	HAKKO FX600-02- Phạm vi nhiệt độ cài đặt: 200 - 500°C Nguồn điện: AC100V 50/60Hz Công suất tiêu thụ: 50W Hình dạng phích cắm: Phích cắm loại phẳng Đầu hàn đính kèm: T18-B Chiều dài tổng thể (mm): 233 (Hoặc tương đương).	Cái	2	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
30	Cờ lê	12mm	Cái	3	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
31	Cờ lê	13mm	Cái	3	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
32	Cờ lê	14mm	Cái	3	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
33	Cờ lê	17mm	Cái	3	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
34	Cờ lê	19mm	Cái	3	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
35	Mũi khoan Inox	φ 4	Cái	10	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
36	Mũi khoan Inox	φ 5	Cái	10	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
37	Mũi khoan Inox	φ 6	Cái	10	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
38	Mũi khoan Inox	φ 8	Cái	10	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
39	Mũi khoan Inox	φ 10	Cái	10	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
40	Mũi khoan sắt	φ 2	Cái	10	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
41	Mũi Khoan sắt	φ 12	Cái	5	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
42	Mũi khoan sắt	φ 14	Cái	5	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
43	Mũi khoan sắt	φ 18	Cái	5	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	

TT	Tên vật tư hàng hóa	Quy cách, thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Thời gian bảo hành
44	Mũi khoan sắt	φ 20	Cái	5	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
45	Mũi khoan sắt	φ 22	Cái	5	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
46	Mũi khoét sắt	φ 18 hợp kim UniFast	Cái	2	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
47	Mũi khoét sắt	φ 20 hợp kim UniFast	Cái	2	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
48	Mũi khoét sắt	φ 22 hợp kim UniFast	Cái	2	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
49	Mũi khoét	sắt φ 25 hợp kim UniFast	Cái	2	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
50	Súng bơm mỡ cầm tay 500CC Yato YT 0704	Mã sản phẩm : YT-0704 Hãng sản xuất : YATO Dung tích bình : 500ml Áp suất/áp lực : 42-70MPa Dây dẫn : 2 dây, 1 nhỏ 1 lớn Chất liệu : kim loại (Hoặc tương đương).	Cái	1	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
51	Máy bơm dầu nhớt (Model: LK-60-220AC)	Model: LK Tình trạng: Hàng mới 100% Điện áp sử dụng: 220V Lưu lượng bơm: 60 LÍT/PHÚT Công suất bơm: 150 W Tự khởi: Có Ống hút xả: 27 mm Trọng lượng: 3,5 Kg	Cái	1	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	12 tháng
52	Dây xích cẩu	loại 2 sợi 3 tấn dài 2m	Sợi	2	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
53	Tay Bóp Xịt Rửa Vệ Sinh Máy Lạnh - Điều Hòa	loại 20cm và 35 cm . Có Gắn Khớp Nối 1/4	Cái	2	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
54	Van chống bông nạp Gas điều hòa	R410 - R32	Cái	2	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
55	Cân móc treo	50kg, WH-A08 độ chia 10g	Cái	1	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
56	Máy xịt rửa áp lực cao áp Makita HW101	Makita HW101 Công suất 1,300W Trọng lượng tịnh 6.5kg (14.3 lbs) (Hoặc tương đương).	Cái	1	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	12 tháng

TT	Tên vật tư hàng hóa	Quy cách, thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Thời gian bảo hành
		Áp lực tối đa 100bar (1,450 spi) Lưu lượng chảy tối đa 360L/hr				
57	Máy khoan pin	Makita HR262DWB36V Trọng lượng tịnh: 4.5kg (9.9lbs) Kích thước: 363x104x235mm (14-1/4"x4-1/8"x9-1/4"). Bê tông 26mm (1") Gỗ 32mm (1-1/4") Thép 12mm Lực đập / phút: 0-4,800 Tốc độ không tải: 0-1,200 (Hoặc tương đương).	Bộ	1	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	12 tháng, Cung cấp CO/CQ kèm theo khi giao hàng
58	Máy cắt cỏ chạy xăng	Husqvarna Loại máy 531RS Kiểu máy: Máy cắt cỏ cầm tay Dung tích xi lanh 33.6 cm3 Dung tích bình xăng: 740ml Tiêu thụ nhiên liệu: 639 g/kWh Bugi: NGK BPM7A Công suất: 1.200W Tốc độ không tải: 2.500 vòng/phút, Đóng côn (3.200 vòng/phút), Tốc độ trục quay tối đa (8.570 vòng/phút) (Hoặc tương đương).	Cái	1	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	12 tháng
59	Dao cắt cỏ	Chiều dài: 40cm Độ dày: 1.5mm	Cái	7	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
60	dây cước cắt cỏ	Dây Cước Cắt Cỏ Vuông (màu cam) 2.4-Makita E-02820	Cuộn	1	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
61	Bát cước cắt cỏ 4 chấu	4 chấu	Cái	2	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
62	Dây chằng tăng đỡ	bản 50mm dài 6m	Cái	2	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
63	Bộ đục gioăng 3-30mm	BOEHM 832100 3-30 (Hoặc tương đương).	Bộ	1	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
64	Kìm bấm mở vít căng bạt	Kìm bấm mở vít căng bạt, maket tuyên truyền thương hiệu WORKPRO WP231070 (Hoặc tương đương).	Cái	2	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
65	Dây xích và lam gắn lưỡi cưa xích	Stihl- chiều dài lam 28 inch chiều dài xích: 60 inch	Bộ	2	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
66	Khoá cửa việt tiếp	Loại 80mm	Cái	10	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	

TT	Tên vật tư hàng hóa	Quy cách, thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Thời gian bảo hành
67	Dây ống dẫn khí $\phi 8\text{mm}$	$\phi 8\text{mm}$	Mét	50	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
68	Bộ nối nhanh ống dẫn khí $\phi 8\text{mm}$	$\phi 8\text{mm}$	Bộ	5	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
69	Mũi khoan bê tông $\phi 6$ dài 16cm	$\phi 6$ dài 16cm	Cái	5	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
70	Mũi khoan bê tông $\phi 8$ dài 16cm	$\phi 8$ dài 16cm	Cái	5	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
71	Mũi khoan bê tông $\phi 10$ dài 16cm	$\phi 10$ dài 16cm	Cái	5	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
72	Mũi khoan bê tông $\phi 12$ dài 16cm	$\phi 12$ dài 16cm	Cái	5	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
73	Mũi khoan bê tông $\phi 14$ dài 16cm	$\phi 14$ dài 16cm	Cái	5	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
74	Bộ tua vít đóng	Kingtony 4505MR01 (Hoặc tương đương).	Bộ	1	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
75	Bộ taro ren	M3-M12 FERVI M101 (Hoặc tương đương).	Bộ	1	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
76	Dao rọc giấy + hộp lưỡi dao	RG228 (Hoặc tương đương).	Bộ	5	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
77	Thảm hàn	200x500 cm, dày 1mm nhiệt độ làm việc 550°C (Hoặc tương đương).	Tấm	2	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
78	Túi Đựng Đồ Nghề 12 Inches Tactix 323145	Túi đựng dụng cụ TACTIX 323145 kích thước: 30.5 x 25.4 x 28 cm (Hoặc tương đương).	Cái	2	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
79	Túi đồ nghề đeo hông	ToughBuilt TB-CT-114 (Hoặc tương đương).	Cái	2	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
II	Trang thiết bị phục vụ nhu cầu đời sống sinh hoạt nhà đi ca					
1	Smart TV	Samsung Thông số: SmartTV 4k 75inch	Cái	1	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	12 tháng, Cung cấp CO/CQ kèm theo khi giao hàng
2	Amplify	SA-999 AIR MAX LIMITED Điện áp sử dụng: AC 220V/50Hz Công suất đầu ra loa 250W x 2CH (8ohms) 350W x 2CH (4ohms) Tổng méo hài: 1% (1KHz) Tần số hoạt động: 20Hz~20,000Hz	Cái	1	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	12 tháng, Cung cấp CO/CQ kèm theo khi giao hàng

TT	Tên vật tư hàng hóa	Quy cách, thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Thời gian giao hàng	Thời gian bảo hành
		SN: 90dB Ngõ vào tín hiệu số S/PDIF DAC 24Bit, 96kHz DAC 24Bit, 192kHz Khối lượng tịnh/ có bao bì: 11.8Kg/ 13Kg Kích thước: 420(R) x 154(C) x 330(S) mm				
3	Micro không dây Paramax	SM2500 SmartLoại: Micro không dâyTần số sóng vận chuyển tín hiệu: UHF CH-A: 630MHz~659.7MHz, PLL UHF CH-B: 660MHz~689.7MHz, PLLSai lệch tần số sóng vận chuyển tín hiệu: 10ppmPhương pháp điều chế: Điều tần-FMTần số điều chế tối đa: ± 40 kHzNguồn cung cấp: pin sạc AA 1.2VMàn hiển thị: LCDKích thước: 246.5(C) x 50.5(R)Khối lượng: 400gSố lượng: 01 bộ (2 mic)	Bộ	1	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	12 tháng
4	Loa Boston	Classic 12, Bass 30cm, 250W -Thiết kế: 3 Loa 3 đường tiếng Kiểu loa: Loa ngang Loa Bass: 30 cm x 1 Loa Treble: 7.6cm x 2 Công suất liên tục: 250W Công suất tối đa: 450W Độ nhạy: 93dB Dải tần: 45Hz – 17kHz Trở Kháng: 8Ω (Hoặc tương đương).	Cái	4	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	12 tháng, Cung cấp CO/CQ kèm theo khi giao hàng
5	Dây Loa Eagle Calypso 2.5mm	Calypso 2.5mm Vật liệu dẫn: Đồng OFC Lõi dây: Sợi (0,10mm) Mặt cắt dây dẫn: 2 x 2,5mm ² Thiết kế dây dẫn: 3-dòng chảy sợi Vật liệu cách nhiệt: PVC Màu sắc vỏ: Trong mờ (Hoặc tương đương).	mét	40	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
6	Bàn xếp Tabi	Bàn xếp 500 x 700mmChất liệu mặt bàn: Gỗ ép phủ nhựa, Chất liệu chân bàn: Inox 201Kích thước mở: 775 x 480 x 275mmKích thước xếp: 700 x 480 x 45mmTrọng lượng: 4.4kgChịu tải: 70 kg	Cái	2	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	

PHỤ LỤC 2. CÁC BIỂU MẪU

Biểu mẫu số 1: Bản chào giá

BẢN CHÀO GIÁ

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: Công ty thủy điện Đồng Nai 5 - TKV

Sau khi nghiên cứu Thư mời chào giá số-...../2025/TMCG-ĐN5 ngày...../...../2025 mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ *[Ghi tên nhà cung cấp]*, cam kết thực hiện cung cấp các hàng hóa với danh mục, các thông tin hàng hóa, biểu giá chào hàng chi tiết theo biểu dưới đây:

STT	Tên hàng hóa vật tư thiết bị	Ký/mã hiệu, nhãn hiệu, quy cách, đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất/xuất xứ	Thời gian giao hàng	Thời gian bảo hành	Các tài liệu, hồ sơ cam kết kèm theo	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá chưa có thuế GTGT (Đồng)	Thành tiền chưa có thuế GTGT (Đồng)	Thuế suất GTGT (%)	Thuế GTGT (Đồng)	Thành tiền đã bao gồm thuế GTGT (Đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)=(11+13)
1													
2													
3													
Tổng cộng													

(Số tiền bằng chữ:)

- **Địa điểm giao hàng:** Tại kho của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 - TKV (xã Bảo Lâm 5, tỉnh Lâm Đồng).

- Điều khoản thanh toán:

+ Đồng tiền thanh toán: Thanh toán bằng đồng Việt Nam.

+ Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản.

+ Thời gian thanh toán: Thanh toán 90% giá trị nghiệm thu có đầy đủ hồ sơ, chứng từ thanh toán hợp lệ. Thanh toán 10% giữ lại bảo hành sau khi hết thời hạn bảo hành hoặc có bảo đảm bảo lãnh bảo hành.

+ Thời hạn thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho Bên B trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận được 05 bộ hồ sơ đầy đủ chứng từ, hồ sơ thanh toán hợp lệ.

+ Chứng từ thanh toán: Hoá đơn tài chính hợp lệ; Biên bản nghiệm thu, bàn giao hàng hóa; các tài liệu chứng minh hoặc cam kết về chất lượng, nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa. Giấy chứng nhận CO/CQ dịch ra tiếng việt.

Nếu hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày *[Ghi số ngày]*, kể từ ngày ____ tháng ____ năm ____ *[Ghi thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá]*.

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Biểu mẫu số 2: Dự thảo hợp đồng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG

Số: /2025/HĐSXKD- ĐN5

Về việc Cung cấp công cụ dụng cụ phục vụ nhu cầu sửa chữa, bảo dưỡng Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5 và Trang thiết bị phục vụ nhu cầu đời sống sinh hoạt nhà đi ca.

Căn cứ Luật Dân sự ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14/6/2005;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-ĐN5 ngày tháng năm 2025 của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc Phê duyệt dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp: Cung cấp công cụ dụng cụ phục vụ nhu cầu sửa chữa, bảo dưỡng Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5 và Trang thiết bị phục vụ nhu cầu đời sống sinh hoạt nhà đi ca;

Căn cứ Biên bản thương thảo ký ngày ...tháng...năm 2025 giữa Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV và Công Ty;

Căn cứ quyết định số /QĐ-ĐN5 ngày /2025 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp: Cung cấp công cụ dụng cụ phục vụ nhu cầu sửa chữa, bảo dưỡng Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5 và Trang thiết bị phục vụ nhu cầu đời sống sinh hoạt nhà đi ca.

Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay ngày tháng năm 2025, tại Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV, số 10, đường Hoàng Văn Thụ, P1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Bên A: CÔNG TY THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI 5 - TKV

Đại diện: Ông **Trần Văn Tuấn** Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Số 10, đường Hoàng Văn Thụ, P1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam.

Điện thoại số: 02633.976.888 Fax: 02633.974.888

Mã số thuế: 0104297034-007

Tài khoản số: 1020831973 tại ngân hàng Vietcombank Bảo Lộc, Lâm Đồng.

Bên B:

Đại diện là ông: ... Chức vụ:

Địa chỉ:

Điện thoại: ...

Tài khoản:

Mã số thuế: ...

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A giao cho Bên B thực hiện việc Cung cấp hàng hóa, chi tiết như Phụ lục kèm theo Hợp đồng này.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Hợp đồng (kèm theo Phụ lục);
2. Quyết định phê duyệt dự toán ;
3. Quyết định phê duyệt KQLCNCC.

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Bên A

- Bên A có quyền từ chối nghiệm thu khi hàng hóa của Bên B cung cấp không đạt yêu cầu quy định của hợp đồng.

- Bên A được quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng nếu Bên B:

+ Bỏ dở công việc hoặc thể hiện rõ ràng ý định không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng.

+ Chậm tiến độ hoàn thành việc thực hiện cung cấp hàng hóa.

+ Giao cho Nhà thầu phụ trên 30% giá trị hợp đồng.

Trong mỗi trường hợp trên Bên A có thể bằng cách thông báo cho Nhà cung cấp trước 2 ngày và chấm dứt hợp đồng. Sau khi chấm dứt hợp đồng hai bên làm biên bản thanh lý.

- Bên A cam kết nghiệm thu, thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng khi Bên B hoàn thành khối lượng công việc theo hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng.

- Các quyền và trách nhiệm khác theo quy định hiện hành.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Bên B

- Bên B có trách nhiệm cung cấp hàng hóa, kèm theo các tài liệu cần thiết cho Bên A, đúng chất lượng, số lượng, chủng loại, quy cách, nhãn mác, xuất xứ hàng hóa. Hàng hóa do Bên B cung cấp phải đảm bảo là hàng mới 100% chưa qua sử dụng.

- Bên B phải đảm bảo cung cấp hàng hóa theo đúng thời gian theo hợp đồng.

- Bên B phải phối hợp cùng với Bên A kiểm tra hàng hóa và lập biên bản bàn giao nghiệm thu hàng hóa. Cung cấp hồ sơ thanh toán cho Bên A.

- Cung cấp CO; CQ theo quy định và kèm theo bản dịch ra tiếng Việt (dịch thuật công chứng).

- Các quyền và trách nhiệm khác theo quy định hiện hành.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá trị hợp đồng: đồng (*Bằng chữ*:). Giá đã bao gồm các khoản thuế phí, lệ phí liên quan. Hàng hóa được giao tại Kho Công ty thủy điện Đồng Nai 5-TKV, xã Bảo Lâm 5, tỉnh Lâm Đồng. Chi tiết như phụ lục đính kèm.

2. Tạm ứng: Bên B không tạm ứng hợp đồng nhưng vẫn đảm bảo tiến độ, chất lượng yêu cầu công việc nêu trong hợp đồng.

3. Phương thức thanh toán:

a) Hình thức thanh toán: Chuyển khoản 100%.

b) Thời hạn thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho Bên B trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ chứng từ, hồ sơ thanh toán hợp lệ.

c) Số lần thanh toán: Thanh toán thành 2 lần:

- Lần 1: Bên A thanh toán cho bên B 90% giá trị hợp trong vòng 90 ngày kể từ ngày bên B cung cấp cho bên A đủ 05 bộ hồ sơ thanh toán hợp lệ như sau:

- + Công văn đề nghị thanh toán của bên B.
- + Bảng tổng hợp giá trị đề nghị thanh toán.
- + Bảng tính giá trị đề nghị thanh toán.
- + Biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành.
- + Hoá đơn VAT hợp lệ do Bên B phát hành.
- + Các chứng từ khác liên quan (nếu có).

- Lần 2: Bên A sẽ thanh toán cho Bên B 10% giá trị giữ lại bảo hành trong vòng 90 ngày kể từ khi Bên B cấp cho Bên A bảo lãnh bảo hành do tổ chức ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành hoặc đến khi hết thời gian bảo hành và Bên B cấp đủ 05 bộ hồ sơ thanh toán hợp lệ như sau:

- + Công văn đề nghị thanh toán của bên B.
- + Bảng tổng hợp giá trị đề nghị thanh toán.
- + Bảo lãnh bảo hành.

d. Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng.

e. Điều chỉnh thuế: Được phép điều chỉnh thuế trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế của Nhà nước có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định.

Điều 6. Loại hợp đồng: Đơn giá cố định.

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng:

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

+ Trường hợp vì lý do khách quan, do sự kiện bất khả kháng mà thời gian cung cấp bị kéo dài hơn 20 ngày thì các bên phải xem xét, thống nhất để ký phụ lục gia hạn.

+ Trường hợp vì lý do chủ quan mà bên B chậm quá thời gian cung cấp theo hợp đồng thì Bên B phải chịu phạt do vi phạm hợp đồng quy định tại **Điều 14** của hợp đồng này.

- Địa điểm, thời gian cung cấp hàng hóa: Tại Kho Công ty thủy điện Đồng Nai 5-TKV, xã Bảo Lâm 5, tỉnh Lâm Đồng. Chi tiết như phụ lục đính kèm;

Điều 8. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau: Có phát sinh các vấn đề về thời gian thực hiện hợp đồng, khối lượng hàng hóa, chủng loại hàng hóa hoặc các vấn đề khác liên quan.

2. Trường hợp phát sinh các hạng mục hàng hóa ngoài phạm vi hợp đồng Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

Điều 9. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

- b) Bên B bị phá sản, giải thể;
- c) Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà cung cấp dịch vụ khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 10. Tính hợp lệ của hàng hóa

Bên B phải cung cấp các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa và phải tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ.

Điều 11. Điều kiện cung cấp, vận chuyển hàng hóa

Bên B cung cấp hàng hóa cho Bên A đúng thông số kỹ thuật, phải là hàng mới 100 %, chưa qua sử dụng.

- Các tài liệu kỹ thuật, các chứng từ kèm theo hàng hóa: Tại thời điểm giao nhận hàng hóa thì bên B phải tiến hành cung cấp cùng thời điểm giao hàng (Cung cấp CO; CQ theo quy định và kèm theo bản dịch ra tiếng Việt (dịch thuật công chứng), hướng dẫn sử dụng, chỉ dẫn kỹ thuật...).

- Trường hợp CO, CQ cung cấp cho nhà nhập khẩu không phải là nhà cung cấp thì Nhà cung cấp phải cung cấp CO, CQ (bản sao có chứng thực theo quy định) và bản dịch tiếng Việt có xác nhận của đơn vị có chức năng dịch thuật kèm theo các tài liệu bao gồm: Hợp đồng mua bán, hóa đơn (các tài liệu phải kết nối bắc cầu từ nhà nhập khẩu đến nhà cung cấp cho gói cung cấp này) để chứng minh nguồn gốc hàng hóa có xuất xứ rõ ràng.

- Bên A hoặc đại diện của Bên A có quyền kiểm tra hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng. Sau khi kiểm tra hàng hóa tại thời điểm giao nhận, nếu trường hợp hàng hóa bị khuyết tật, bị lỗi, hoặc không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên A có quyền từ chối và Bên B phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Bên B không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Bên A có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Bên B chịu.

Điều 12. Bảo hành.

1. Nghĩa vụ bảo hành.

- Bên B có nghĩa vụ bảo hành hàng hóa với thời gian bảo hành tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành. Danh mục hàng hóa và thời gian bảo hành theo phụ lục hợp đồng kèm theo.

2. Quyền yêu cầu bảo hành

- Trong thời gian bảo hành nếu có lỗi của hàng hóa Bên A thông báo bằng văn bản hoặc bằng điện thoại cho Bên B, sau 48 giờ khi nhận được văn bản hoặc điện thoại của Bên A thì Bên B cử cán bộ kỹ thuật có mặt đến xác minh hàng hóa.

- Trong thời hạn bảo hành, nếu Bên A phát hiện được khuyết tật của các hàng hóa thì có quyền yêu cầu bên B sửa chữa mà Bên A không phải trả tiền, mọi chi phí phát sinh do bên B chịu.

3. Sửa chữa trong thời hạn bảo hành

- Bên B phải sửa chữa hàng hóa và bảo đảm hàng hóa có đủ các tiêu chuẩn chất lượng hoặc có đủ các đặc tính đã cam kết.

- Bên A có quyền yêu cầu Bên B hoàn thành việc sửa chữa trong thời hạn do các bên thỏa thuận hoặc trong một thời gian hợp lý; nếu Bên B không thể sửa chữa được hoặc không thể hoàn thành việc sửa chữa trong thời hạn đó thì Bên A có quyền yêu cầu bên thứ ba sửa chữa mọi chi phí do bên B chịu.

4. Bồi thường thiệt hại trong thời hạn bảo hành

- Ngoài việc yêu cầu thực hiện các biện pháp bảo hành, Bên A có quyền yêu cầu Bên B bồi thường thiệt hại do khuyết tật về kỹ thuật của hàng hóa gây ra trong thời hạn bảo hành.

- Bên B không phải bồi thường thiệt hại nếu chứng minh được thiệt hại xảy ra do lỗi của Bên A. Bên B được giảm mức bồi thường thiệt hại nếu Bên A không áp dụng các biện pháp cần thiết mà khả năng cho phép nhằm ngăn chặn, hạn chế thiệt hại.

Điều 13. Bản quyền

Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba về việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến hàng hóa mà Bên B đã cung cấp cho Bên A.

Điều 14. Bồi thường thiệt hại và phạt vi phạm hợp đồng

a) Nếu một trong hai bên không thực hiện đầy đủ các trách nhiệm của mình ghi trong hợp đồng thì dẫn đến thiệt hại kinh tế cho bên kia thì bên vi phạm phải chịu bồi thường thiệt hại cho bên kia.

b) Các hình thức phạt

- Trường hợp Bên B vi phạm thời gian thực hiện hợp đồng do lỗi chủ quan thì Bên B sẽ chịu phạt 4% giá trị phần hợp đồng vi phạm cho mỗi 02 ngày chậm (kể từ ngày thứ nhất sau ngày hết hạn hợp đồng). Nhưng số lần vi phạm không quá 02 lần, tổng số ngày chậm không quá 4 ngày, tổng số tiền phạt vi phạm không vượt 8% giá trị phần hợp đồng vi phạm.

- Phạt thanh toán chậm: Nếu Bên A chậm thanh toán theo quy định tại Điều 5 của hợp đồng thì phải bồi thường cho Bên B với mức lãi suất bằng lãi suất cho vay trong hạn (phần trăm của năm) của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam tính từ ngày hết hạn thanh toán cho khoản tiền vi phạm.

c) Khấu trừ tiền phạt và bồi thường thiệt hại: Khấu trừ vào tiền thanh toán hoặc nộp trực tiếp hoặc chuyển khoản.

d) Thuởng: Không áp dụng.

Điều 15. Bất khả kháng.

“Bất khả kháng” là những sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát và khả năng

lường trước của các bên, chẳng hạn như: Chiến tranh, bạo loạn, đình công, hỏa hoạn, thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh, cách ly do kiểm dịch;

Khi xảy ra trường hợp bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho bên kia về sự kiện đó và nguyên nhân gây ra sự kiện. Đồng thời, chuyển cho bên kia giấy xác nhận về sự kiện. Đồng thời, chuyển cho bên kia giấy xác nhận về sự kiện bất khả kháng đó được cấp bởi một tổ chức có thẩm quyền tại nơi xảy ra sự kiện bất khả kháng. Trong khoảng thời gian không thể cấp hàng do điều kiện bất khả kháng, Nhà Cung cấp hàng hóa theo hướng dẫn của Chủ đầu tư vẫn phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng của mình theo hoàn cảnh thực tế cho phép và phải tìm mọi biện pháp hợp lý để thực hiện các phần việc không bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng.

Một bên không hoàn thành nhiệm vụ của mình do trường hợp bất khả kháng sẽ không phải bồi thường thiệt hại, bị phạt hoặc bị chấm dứt hợp đồng. Trường hợp phát sinh tranh chấp giữa các bên do sự kiện bất khả kháng xảy ra hoặc kéo dài thì tranh chấp sẽ được giải quyết theo quy định tại **Điều 16** của hợp đồng này.

Điều 16. Giải quyết tranh chấp

Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

Trong vòng 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền tại nơi lưu trú Bên khởi kiện. Quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng ràng buộc giữa hai bên. Chi phí xét xử và các chi phí khác liên quan đến việc giải quyết tranh chấp sẽ do bên thua kiện chịu hoàn toàn.

Điều 17. Hiệu lực hợp đồng

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký.

Sau khi hai bên hoàn thành các nghĩa vụ, thanh toán, trách nhiệm theo các điều khoản nêu trên không vướng mắc thì Hợp đồng sẽ được thanh lý theo quy định.

Hợp đồng này được lập thành 07 bản, Bên A giữ 05 bản, Bên B giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau./.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC

ĐẠI DIỆN BÊN B

Trần Văn Tuấn

PHỤ LỤC 1. DANH MỤC HÀNG HÓA CỦA HỢP ĐỒNG
(Kèm theo Hợp đồng số/2025/HĐSXKD-ĐN5)

STT	Tên vật tư hàng hóa	Quy cách, thông số kỹ thuật	Nhà sản xuất/xuất xứ	Thời gian giao hàng	Thời gian bảo hành	Các tài liệu, hồ sơ cam kết kèm theo	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá chưa có thuế GTGT (Đồng)	Thành tiền chưa có thuế GTGT(Đồng)	Thuế suất GTGT (%)	Thuế GTGT (Đồng)	Thành tiền đã bao gồm thuế GTGT (Đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)=(11+13)
1													
2													
3													
Tổng cộng													

(Số tiền bằng chữ:)

* Ghi chú:

- Đơn giá và tổng giá trị hợp đồng đã bao gồm tất cả các loại thuế, phí, lệ phí và các chi phí khác để đưa hàng hóa về Kho vật tư của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 - TKV (Địa chỉ: xã Bảo Lâm 5, tỉnh Lâm Đồng);

- Tài liệu chứng minh xuất xứ, chất lượng hàng hóa: C/O, C/Q dịch ra tiếng việt hoặc Bản cam kết về nguồn gốc xuất xứ và chất lượng hàng hóa (là bản gốc có dấu và chữ ký của đại diện pháp luật của Bên B).